

Số: 147/TB-THADSKV4

Tây Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Bản án số 489/2018/DSPT ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Và Quyết định thi hành án số 10/QĐ.CCTHADS ngày 01 tháng 10 năm 2018; Quyết định thi hành án số 09/QĐ.CCTHADS ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức;

Căn cứ Bản án số 29/2023/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức; Và Quyết định thi hành án số 1053/QĐ.CCTHADS ngày 09 tháng 6 năm 2023; Quyết định thi hành án số 1054/QĐ.CCTHADS ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức;

Căn cứ Bản án số 36/2022/KDTM-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Và Quyết định thi hành án số 464/QĐ.CCTHADS ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 13/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản 27 tháng 12 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản số 133/TB-CCTHADS ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh thông báo về kết quả chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên của bà Nguyễn Thị Kim Thoa, sinh năm 1980. Địa chỉ: 32-34-36 đường số 21 khu dân cư Phong Phú, xã phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Tài sản thẩm định giá là:

1/ Thừa đất số 1174, tờ bản đồ số 8, diện tích 1.500m², loại đất ONT do bà Nguyễn Thị Kim Thoa đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL410998, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00213 do



UBND huyện Bến Lức cấp ngày 14/5/2008, cập nhật chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Kim Thoa ngày 11/5/2016.

2/ Thừa đất số 568, tờ bản đồ số 8, diện tích 16.224m², loại đất cơ sở sản xuất kinh doanh (SKC), do bà Nguyễn Thị Kim Thoa đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL410999, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00214 do UBND huyện Bến Lức cấp ngày 14/5/2008, cập nhật chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Kim Thoa ngày 17/5/2016.

Các thửa đất trên cùng tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

*** Qua đo đạc thực tế, thì:**

1/ Thừa đất số 1174 (cũ) 138 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), diện tích đo đạc thực tế là 1.500m², loại đất ONT.

2/ Thừa đất số 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), diện tích đo đạc thực tế là 15.626,6m² (giảm 597,4m² so với diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), loại đất cơ sở sản xuất kinh doanh (SKC).

Các thửa đất trên cùng tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An và do bà Nguyễn Thị Kim Thoa đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Có vị trí tiếp giáp như sau:

- Đông giáp: Thửa số 218, 252, 228, 232, 295, đường tỉnh 830.
- Tây giáp: lối đi, đường liên ấp 10.
- Nam giáp: đường liên ấp 10.
- Bắc giáp: Thửa số 295, 215, 208, 207, 214, lối đi.

Theo Mệnh trích đo địa chính số 483-2024 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 21/10/2024 và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Bến Lức duyệt ngày 05/11/2024.

*** Công trình kiến trúc trên đất:**

- Nhà kho 1:

Diện tích: 1.404m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất cơ sở sản xuất kinh doanh (SKC), tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: móng bê tông cốt thép, tường lửng, vách tole, xà gồ thép, mái tole.

- Nhà bảo vệ 2:

Diện tích: 47.5m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất cơ sở sản xuất kinh doanh (SKC), tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: móng, cột, đà bê tông cốt thép, tường xây gạch, nền lót gạch men, trần thạch cao, mái tole giả ngói và gồ thép.

- Nhà 3 (02 tầng):

Diện tích xây dựng: 141,1m², diện tích sàn sử dụng 282,2m² thuộc thửa đất số 1174 (cũ) 138 (mới); thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, loại đất ONT và SKC.

Kết cấu: Móng, cột, đà bê tông cốt thép, tường xây gạch, nền lót gạch men, trần Prima (tầng lầu), mái tole giả ngói và xà gồ thép.

- Mái che tiền chế 4 (bên phải nhà):

Diện tích: 31,7m² thuộc thửa đất số 1174 (cũ) 138 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất ONT, tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: nền bê tông, cột sắt, mái tole xà gồ thép.

- Mái che tiền chế 5 (bên trái nhà):

Diện tích: 37m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất SKC, tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: nền bê tông, cột sắt, mái tole xà gồ thép.

- Nhà 6 (nhà bán kiên cố):

Diện tích: 45m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất SKC, tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: nền bê tông, tường xây gạch, mái tole xà gồ thép.

- Nhà tạm 7:

Diện tích: 110,6m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất SKC, tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: nền đất, mái tole xà gồ thép.

- Nhà vệ sinh 8:

Diện tích: 3,9m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất SKC, tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: nền bê tông, tường xây gạch, mái tole xà gồ thép.

- Nhà tiền chế 9:

Diện tích: 193,4m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất SKC, tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Kết cấu: nền bê tông, tường xây gạch, mái tole xà gồ thép.



- Trạm cân 10:

Diện tích: 54m² thuộc thửa đất 568 (cũ) 105 (mới), tờ bản đồ số 8 (cũ) 48 (mới), loại đất SKC, tọa lạc tại ấp 10, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Thông số: 80 tấn

Nhãn hiệu: MK Cells

Model: MK – Di01

- Hồ nước 11:

Kích thước: rộng 6,5m x dài 11m x cao 1,3m.

Kết cấu: tường xây gạch, đế đổ bê tông, không nắp.

*** Tài sản khắc gắn liền với đất:**

- Tường bao:

Kích thước: dài 323m x cao 1,4m (trong đó: 04 bức tường x 90m = 360m; 04 cửa nhỏ x 5m/cửa = 20m; 01 cửa lớn x 17m = 17m (360m-20m-17m=323m)

Kết cấu: Tường xây gạch.

- Máy bơm:

Nhãn hiệu: Huyndai

Model: D3BB

Power: 30HP/22,5Kw

Speed: 3000Rpm

- Trụ cổng:

Kích thước: 0,5m x 0,5m x cao 3,1m

Số lượng: 04 trụ

Kết cấu: trụ bê tông cốt thép

- Cửa cổng:

Cổng chính:

Kích thước: dài 8,2m x cao 2,1m

Kết cấu: Thép khung

Cửa phụ:

Kích thước: ngang 1,2m x cao 2,1m

Kết cấu: Thép khung

- Hàng rào:

Kích thước: dài 576,57m x cao 03m

Kết cấu: Tường xây gạch

Trong đó:

Tổng chiều dài hàng rào chưa trừ cổng chính, phụ: 585,97m

Cửa chính: 8,2m + cửa phụ 1,2m. Tổng 9,4m (585,97m - 9,4m = 576,57m)

*** Cây trồng trên đất:**

Cây ôi: 03 cây (loại A)

Cây măng cầu: 01 cây (loại A)

Cây nhãn: 01 cây (loại A)

Cây me: 02 cây (loại A)

Cây trâm: 02 cây (loại A)

Cây xanh: 02 cây (loại A)

Cây xộp: 01 cây (loại A)

Cây xoài: 06 cây (loại A); 04 cây (loại B)

Cây cao kiêng: 03 cây (loại B), 01 cây (loại E)

Cây mai trắng (mai chiến thủy): 03 cây (loại A); 01 cây (loại E)

Cây mai vàng: 22 cây (loại A)

Cây vú sữa: 01 cây (loại C), 02 cây (loại E)

Cây dứa: 02 cây (loại E)

Cây bằng lăng: 03 cây (loại A)

Cây Sake: 01 cây (loại A)

Cây bưởi: 01 cây (loại E)

Tổ chức thẩm định giá đăng ký:

- 01 hồ sơ đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá của Công ty TNHH Thẩm định giá Nova – chi nhánh Long An. Địa chỉ: số 45 đường số 6, khu dân cư trung tâm, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh.

Tổ chức thẩm định giá đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật được lựa chọn: Công ty TNHH Thẩm định giá Nova – chi nhánh Long An. Địa chỉ: số 45 đường số 6, khu dân cư trung tâm, xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh.

Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh thông báo./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Công TTĐT Cục quản lý THADS (đăng tin);
- Trang TTĐT THADS tỉnh Tây Ninh (đăng tin);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4;
- Lưu: VT, HSTHA.



Nguyễn Thị So Gin

